

**MINH PHÚ**

HOÀN TIỀN NẾU KHÔNG HÀI LÒNG

ĐIỀU HOÀ MULTI MITSUBISHI HEAVY 2 CHIỀU INVERTER GAS 410A

STT	TÊN MODEL	Công suất lạnh (BTU/h)	GIÁ BÁN (VAT) Nhấn 3%
DÀN LẠNH			
Loại treo tường <Đã bao gồm điều khiển không dây>			
1	SRK20ZM-S	7,000	4,146,000
2	SRK25ZS-S	8,530	4,374,000
3	SRK35ZS-S	12,000	4,900,000
4	SRK50ZS-S	17,100	7,155,000
5	SRK60ZSX-S	20,500	8,549,000
6	SRK71ZR-S	24,200	10,060,000
Loại âm trần CASSETTE & PANEL <TC-PSA-25W-E> / Chưa bao gồm điều khiển			
5	FDTC25VF & TC-PSA-25W-E	8,530	7,361,000
6	FDTC35VF & TC-PSA-25W-E	12,000	8,350,000
7	FDTC50VF & TC-PSA-25W-E	17,100	9,680,000
8	FDTC60VF & TC-PSA-25W-E	20,500	10,062,000
Loại giấu trần - CEILING CONCEALED < Đã bao gồm điều khiển không dây >			
9	SRR25ZM-S	8,530	8,700,000
10	SRR35ZM-S	12,000	9,380,000
11	SRR50ZM-S	17,100	9,960,000
12	SRR60ZM-S	20,500	10,700,000
Loại giấu trần nối ống gió - DUCT CONNECTED <Áp suất tĩnh thấp/trung bình> / Chưa bao gồm điều khiển			
13	FDUM50VF	17,100	10,720,000
Loại áp trần - CEILING SUSPENDED/ Chưa bao gồm điều khiển			
14	FDEN50VF	17,100	11,430,000
HỆ ĐIỀU KHIỂN <TÙY CHỌN>			
1	RCN-TC-24W-E2	Điều khiển không dây (FDTC) cassette	1,100,000
2	RCN-KIT4-E2	Điều khiển không dây (FDUM)	1,932,000
3	RCN-E1R	Điều khiển không dây (FDEN)	829,000
4	RC-E5	Điều khiển có dây (FDUM + FDTC model)	1,368,000
5	RC-E5 + SC-BIKN-E	Điều khiển có dây cho model SRR25,35,50,60ZM-S	2,821,000
DÀN NÓNG ĐIỀU HÒA MULTI			
15	SCM40ZS-S	13,700	17,250,000
16	SCM45ZS-S	15,400	17,500,000
17	SCM50ZS-S1	17,100	19,600,000
18	SCM60ZM-S1	20,500	21,600,000
19	SCM71ZM-S1	24,200	23,500,000
20	SCM80ZM-S1	27,300	25,800,000
21	SCM100ZM-S	34,100	40,900,000
22	SCM125ZM-S	42,700	47,600,000

* Bảo hành 02 năm cho toàn bộ thiết bị

* Giá trên đã bao gồm VAT 10%

Model	Xuất Xứ	Công Suất (kW)	Ghi chú	GIÁ BÁN(VAT)
Hệ thống ĐHKK MULTI NX - Inverter				
Dàn nóng				
3MKM52RVMV	Thái Lan	5.2	Dàn nóng	23,027,000
4MKM68RVMV	Thái Lan	6.8	Dàn nóng	28,735,000
4MKM80RVMV	Thái Lan	8.0	Dàn nóng	33,033,000
5MKM100RVMV	Thái Lan	10.0	Dàn nóng	40,363,000
Dàn lạnh loại Treo tường Tiêu chuẩn (kèm Điều khiển không dây)				
CTKM25RVMV	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh	3,756,000
CTKM35RVMV	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh	4,059,000
CTKM50RVMV	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh	6,445,000
CTKM60RVMV	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh	8,056,000
CTKM71RVMV	Thái Lan	7.1	Dàn lạnh	8,218,000
Dàn lạnh loại Treo tường Thiết kế Châu Âu (kèm Điều khiển không dây)				
CTKJ25RVMVW	CH Séc	2.5	Dàn lạnh	12,107,000
CTKJ35RVMVW	CH Séc	3.5	Dàn lạnh	13,691,000
CTKJ50RVMVW	CH Séc	5.0	Dàn lạnh	16,111,000
Dàn lạnh loại Âm trần (không bao gồm Điều khiển)				
FFA25RV1V	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh	8,273,000
FFA35RV1V	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh	9,223,000
FFA50RV1V	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh	10,840,000
FFA60RV1V	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh	12,656,000
Dàn lạnh loại Giấu trần nối ống gió (không bao gồm Điều khiển)				
CDXP25RVMV	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh giấu trần nối ống	7,278,000
CDXP35RVMV	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh giấu trần nối ống	7,712,000
CDXM25RVMV	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh giấu trần nối ống	7,278,000
CDXM35RVMV	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh giấu trần nối ống	7,712,000
CDXM50RVMV	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh giấu trần nối ống	9,682,000
CDXM60RVMV	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh giấu trần nối ống	10,310,000
CDXM71RVMV	Thái Lan	7.1	Dàn lạnh giấu trần nối ống	10,772,000
FMA50RVMV	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh giấu trần nối ống	10,972,000
FMA60RVMV	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh giấu trần nối ống	11,685,000
FMA71RVMV	Thái Lan	7.1	Dàn lạnh giấu trần nối ống	12,207,000
Danh mục phụ kiện tùy chọn				
BRC86A22	Thái Lan		Điều khiển không dây 1	1,101,000
BRC086AR2	Thái Lan		Điều khiển không dây 1	1,101,000
BRC1E63	Thái Lan		Điều khiển có dây FMA, FFA	1,016,000
BRC073A4	Úc		Điều khiển có dây 1 chiều	1,863,000
BYFQ60B3W1	CH Czech		Mặt nạ Âm trần	3,768,000
Hệ thống ĐHKK MULTI NX - 2 chiều Inverter				
Dàn nóng				
3MXM52RVMV	Thái Lan	5.2	Dàn nóng	25,233,000
4MXM68RVMV	Thái Lan	6.8	Dàn nóng	30,925,000
4MXM80RVMV	Thái Lan	8.0	Dàn nóng	36,053,000
5MXM100RVMV	Thái Lan	10.0	Dàn nóng	44,204,000
Dàn lạnh loại Treo tường Tiêu chuẩn (kèm Điều khiển không dây)				
CTXM25RVMV	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh	4,325,000
CTXM35RVMV	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh	4,726,000
CTXM50RVMV	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh	7,424,000
CTXM60RVMV	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh	9,335,000

CTXM71RVMV	Thái Lan	7.1	Dàn lạnh	9,477,000
Dàn lạnh loại Treo tường Thiết kế Châu Âu (kèm Điều khiển không dây)				
CTXJ25RVMVW	CH Séc	2.5	Dàn lạnh	12,107,000
CTXJ35RVMVW	CH Séc	3.5	Dàn lạnh	13,691,000
CTXJ50RVMVW	CH Séc	5.0	Dàn lạnh	16,111,000
Dàn lạnh loại Âm trần (không bao gồm Điều khiển)				
FFA25RV1V	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh	6,909,000
FFA35RV1V	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh	7,697,000
FFA50RV1V	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh	9,040,000
FFA60RV1V	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh	10,547,000
Dàn lạnh loại Giấu trần Nổi ống gió (không bao gồm Điều khiển)				
CDXP25RVMV	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	7,278,000
CDXP35RVMV	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	7,712,000
CDXM25RVMV	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	7,278,000
CDXM35RVMV	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	7,712,000
CDXM50RVMV	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	9,682,000
CDXM60RVMV	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	10,310,000
CDXM71RVMV	Thái Lan	7.1	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	10,772,000
FMA50RVMV	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	10,972,000
FMA60RVMV	Thái Lan	6.0	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	11,685,000
FMA71RVMV	Thái Lan	7.1	Dàn lạnh giấu trần nổi ống	12,207,000
Danh mục phụ kiện tùy chọn				
BRC86A21	Thái Lan		Điều khiển không dây 2	1,101,000
BRC086A11	Thái Lan		Điều khiển không dây 2	1,101,000
BRC1E63	Thái Lan		Điều khiển có dây FMA, FFA	1,016,000
BRC073A4	Úc		Điều khiển có dây 2 chiều	1,863,000
BYFQ60B3W1	CH Czech		Mặt nạ Âm trần	3,768,000
Hệ thống ĐHKK Multi S - Inverter				
Dàn nóng				
MKC50RVMV	Thái Lan	5.0	Dàn nóng	15,713,000
MKC70SVMV	Thái Lan	7.0	Dàn nóng	21,597,000
Dàn lạnh loại Treo tường				
CTKC25RVMV	Thái Lan	2.5	Dàn lạnh	3,728,000
CTKC35RVMV	Thái Lan	3.5	Dàn lạnh	4,182,000
CTKC50SVMV	Thái Lan	5.0	Dàn lạnh	6,771,000

Ghi chú :

- Công suất lạnh danh định ứng với nhiệt độ trong phòng 27°CDB, 19.0°CWB ; nhiệt độ ngoài trời 35°CDB
- Điều khiển BRC86A21/BRC86A22 đã bao gồm bộ nhận tín hiệu BRC086A2R2
- Dàn lạnh model CDXM, FMA và FFA dùng được cho cả dàn nóng một chiều lạnh và dàn nóng hai chiều lạnh/sưởi